

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 27/2018/ST-HNGĐ

Ngày 26/10/2018

V/v: Hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Kim Quý

Ông Nguyễn Văn Thành

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Ông Trần Trọng Dân - Kiểm sát viên.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Quỳnh - Cán bộ
Tòa án TAND tỉnh Nam Định.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 36/2018/TLST-HNGĐ ngày 24/10/2018 về: “Hôn nhân và gia đình”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2018/QĐST-HNGĐ ngày 01/6/2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thu Th, sinh năm 1986

Địa chỉ: 111 M, phường N, TP. N.

Bị đơn: Anh Trần Văn Tr, sinh năm 1980

Địa chỉ: 324 Cheekers Dr # 202 S, CA – 95133, USA.

Tại phiên tòa: Chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Tr vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 19/10/2017, bản tự khai, nguyên đơn là chị Ngô Thu Th trình bày: Chị và anh Trần Văn Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Sở tư pháp Nam Định ngày 28/3/2007. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống tại nhà bố mẹ đẻ chị tại địa chỉ số 111 M, phường N, thành phố N. Khoảng 01 tháng sau khi kết hôn thì anh Tr trở lại Mỹ đến đầu

năm 2008 thì anh Tr quay trở lại Việt Nam và lúc đó vợ chồng chị có em bé. Trong thời gian mang bầu thì anh Tr lại trở về Mỹ, chị và anh Tr vẫn thường xuyên liên lạc với nhau qua thư từ, điện thoại. Cuối năm 2008 chị Th sinh cháu Trần Gia H, đến khi cháu H được 08 tháng tuổi anh Tr có quay trở lại nhà số 111 M, phường N, thành phố N để thăm chị và cháu H. Sau đó anh Tr về Mỹ, kể từ đó đến nay anh Tr không về thăm mẹ con chị nữa và cũng không liên lạc, không có trách nhiệm gì với chị và cháu H. Chị mất hoàn toàn liên lạc với anh Tr từ năm 2008 đến nay. Hiện chị đã có con ngoài giá thú nên thấy tình cảm với anh Tr không còn nên chị nộp đơn đề nghị Tòa án xử cho ly hôn giữa chị với anh Tr.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Trần Gia H, sinh ngày 17/11/2008, hiện nay cháu H đang ở với chị. Vợ chồng ly hôn chị xin nuôi dưỡng cháu H, không yêu cầu anh Tr có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về công nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Do anh Tr có địa chỉ tại Mỹ, chị Th đề nghị Tòa án tổng đạt các thủ tục tố tụng theo địa chỉ của anh Tr tại Mỹ như trong giấy đăng ký kết hôn giữa chị Th và anh Tr.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 03/11/2017 cháu Trần Gia H là con chung của chị Th và anh Tr trình bày: Cháu là con của bố Tr và mẹ Th, nếu bố mẹ cháu ly hôn thì cháu xin được ở cùng với mẹ Th.

Vì tình trạng sức khỏe yếu bị ốm khi sinh, chị Th xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ theo quy định pháp luật, các đương sự cơ bản đã chấp hành pháp luật, quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo. Về đường lối giải quyết vụ án căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thị Th, xử ly hôn giữa chị Ngô Thu Th và anh Trần Văn Tr. Giao cháu Trần Gia H cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh Tr không phải cấp dưỡng nuôi cháu H. Về án phí sơ thẩm ly hôn giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án tiến hành ủy thác các tài liệu liên quan đến thủ tục tố tụng lần 1 gồm: Đơn khởi kiện của chị Ngô Thu Th, Thông báo thụ lý vụ án, Công văn yêu cầu anh Tr có quan điểm về việc giải quyết vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần 1 vào hồi 08 giờ ngày 15/5/2018 và lần 2 vào hồi 08 giờ ngày 15/6/2018 cùng giấy báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần 1 và lần 2 kèm theo, Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần 1 vào hồi 08 giờ 00 ngày 18/7/2018, lần 2 vào hồi 08 giờ 00 ngày 18/8/2018 cùng giấy triệu tập phiên tòa kèm theo đối với anh Tr theo địa chỉ tại Mỹ như trong Giấy đăng ký kết hôn giữa chị Ngô Thu Th và anh Trần Văn Tr nhưng không thể thực hiện do anh Tr không có mặt tại địa chỉ chị Th cung cấp mà có khả năng có địa chỉ mới theo kết quả tổng đạt của Công ty ABC L là Công ty được quyền ủy thác theo Công văn do Bộ tư pháp cung cấp. Tòa án tiếp tục tiến hành ủy thác Thông báo thụ lý vụ án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần 1 vào hồi 08 giờ ngày 30/8/2018, lần 2 vào hồi 08 giờ ngày 30/9/2018 cùng giấy triệu tập phiên tòa theo địa chỉ mới theo kết quả tổng đạt lần đầu do Công ty ABC L cung cấp, tuy nhiên đến nay Công ty ABC L vẫn chưa có phản hồi về kết quả tổng đạt mặc dù Tòa án tỉnh Nam Định đã có công văn đề nghị Bộ tư pháp yêu cầu ABC L thông báo về kết quả tổng đạt. Căn cứ Khoản 5 Điều 477 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Tr.

[2] Về nội dung: Chị Th và anh Tr kết hôn với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Sở tư pháp tỉnh Nam Định, vào ngày 28 tháng 3 năm 2007 là hôn nhân hợp pháp. Anh Tr sau khi về thăm chị Th sinh cháu H là con chung của hai người. Từ tháng 7 năm 2009 thì không chăm lo gì đến cuộc sống của chị Th và cháu H cũng không liên hệ gì với mẹ con chị Th. Do vợ chồng xa nhau không liên lạc, không còn tình cảm với nhau chị Th đã có con ngoài giá thú. Xét thấy, thực trạng, mục đích hôn nhân giữa chị Th và anh Tr không đạt được. HĐXX thấy xử lý hôn chị Th và anh Tr là phù hợp với thực tế và đúng pháp luật.

Về con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Th có yêu cầu được nuôi cháu H là con chung của chị với anh Tr. Tại biên bản lấy lời khai của cháu H thể hiện cháu H có nguyện vọng ở với chị Th. Xét thấy yêu cầu của chị Th là chính đáng, bản thân anh Tr từ khi cháu H sinh ra ở với chị Th còn anh Tr thì bỏ đi từ đó đến nay, nguyện vọng của cháu H là ở với mẹ nên cần thiết chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị Th là cháu H để bảo đảm điều kiện tốt nhất cho cháu H.

Về tài sản chung: Không đề nghị giải quyết.

Về công nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Th tự nguyện nộp nên được chấp nhận.

[3] Chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, được HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 227, 228 BLTTDS, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; Điểm b khoản 6 Điều 27, khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử lý hôn giữa chị Ngô Thu Th và anh Trần Văn Tr.

2. Giao con chung là cháu Trần Gia H sinh ngày 17/11/2018 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh Tr không phải cấp dưỡng nuôi cháu H. Không ai có quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về án phí sơ thẩm ly hôn: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Th nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ nhưng được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị Th đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0001054 ngày 23/10/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định. Chị Th đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị Th, anh Tr vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục thi hành án DS tỉnh Nam Định;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tiến Dũng

